

Bản án số: 24/2019/HSPT

Ngày: 23/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.

Các Thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

- Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Trường Trung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLPT - HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Hồng T và Phạm Huy L do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Hồng T, sinh năm 1977

Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

Nghề nghiệp: kinh doanh; Trình độ học vấn: 07/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1952; con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1955; gia đình có 03 anh em, bản thân là lớn.

Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1980;

Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006;

Tiền sự: không;

Tiền án: có 01. Tại bản án số 21/2017/HSST ngày 20/12/2017, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 28 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh.

2. Phạm Huy L, sinh năm 2000;

Nơi ĐKKHKT: khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phạm Huy H, sinh năm 1966; con bà: Đặng Thị V, sinh năm 1965; gia đình có hai anh em, bản thân là thứ 2.

Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2018 đến ngày 22/8/2018 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Huy L*: Ông Hoàng Nhật H – Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21h30 ngày 04/7/2018 tại quán karaoke HK thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; được sự đồng ý của Nguyễn Hồng T cho phép nhân viên bán dâm, Phạm Huy L đã bố trí cho Hoàng Thị Thanh H bán dâm cho Nguyễn Văn D tại phòng 401; Đinh Thị H bán dâm cho Nguyễn Văn H tại phòng 403; Trần Thị Hoài L bán dâm cho Nguyễn Văn N tại phòng 405. Khi các đối tượng đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng công an huyện T phát hiện và bắt quả tang.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng T và Phạm Huy L phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hồng T 11 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 14

tháng tù của bản án số 21/2017/HSST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 12 năm 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/7/2018. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ sung Ngân sách Nhà Nước.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Huy L 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2018 đến 22/8/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/01/2019, bị cáo Nguyễn Hồng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/02/2019, bị cáo Phạm Huy L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hồng T và Phạm Huy L giữ nguyên kháng cáo và T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Bị cáo Nguyễn Hồng T khai nhận: Tháng 01/2018, bị cáo thuê 01 căn nhà 07 tầng ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh của ông Phạm Huy H, sinh năm 1964 để làm cơ sở kinh doanh karaoke lấy tên là “Karaoke HK”. Bị cáo là người đứng tên trong giấy phép kinh doanh và trực tiếp quản lý mọi hoạt động của quán. Đến đầu tháng 6/2018, bị cáo bắt đầu hoạt động chứa mại dâm để thu lời. Bị cáo đã thỏa thuận với một số nhân viên nữ thực hiện hành vi bán dâm cho khách đến hát tại quán karaoke HK do bị cáo quản lý khi có nhu cầu, để thu số tiền phòng nghỉ là 150.000đ/phòng/lượt mua dâm. Cùng thực hiện hành vi này, bị cáo đã thuê Phạm Huy L làm nhân viên quản lý phòng, L giúp bị cáo bố trí, dẫn khách hát lên phòng nghỉ tại quán, để nhân viên nữ bán dâm cho khách khi được bị cáo đồng ý. Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 04/7/2018, tại quán karaoke HK, Phạm Huy L có báo cho bị cáo có 02 khách trong phòng 303 muốn mua dâm. Sau khi sắp xếp được phòng bị cáo báo lại cho L và L bố trí phòng 401 và 402 để hai khách mua dâm. Khoảng 21h00 có 01 người tại phòng 303 tiếp tục muốn mua dâm nên L đã báo lại cho bị cáo. Sau khi sắp xếp được phòng bị cáo báo cho L để cho L dẫn khách lên phòng 405 thực hiện hành vi mua bán dâm. Khi khách và nhân viên của bị cáo đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị bắt quả tang. Bị cáo cũng thừa nhận, L là người làm thuê cho bị cáo và chịu sự điều hành của bị cáo, L chỉ được hưởng lương tháng và không được hưởng lợi gì từ việc hoạt động mại dâm của bị cáo. Bị cáo nhận thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Chứa mại dâm là đúng người đúng tội, tuy nhiên hình phạt quá nặng

so với hành vi của bị cáo nên bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Huy L trình bày: Bị cáo là nhân viên quản lý ở quán Karaoke HK từ tháng 3/2018. Công việc của bị cáo là phục vụ phòng hát và khi nào có khách muốn mua sâm sẽ báo lại cho T để T quyết định và sắp xếp phòng, sau đó nếu T đồng ý thì bị cáo sẽ dẫn khách lên phòng. Tối ngày 04/7/2018, bị cáo đã sắp xếp cho khách ở 03 phòng 401, 403 và 405 để thực hiện hành vi mua bán sâm. Bị cáo không được hưởng lợi gì về việc mua bán sâm này và là người làm thuê nên bị cáo phải nghe theo sự điều hành của bị cáo T là chủ. Bị cáo nhận thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội chứa mại sâm là đúng người đúng tội, tuy nhiên hình phạt quá nặng so với hành vi của bị cáo nên bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hồng T không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Huy L phát biểu: Đồng ý với Bản án sơ thẩm về tội danh, nhưng cho rằng mức hình phạt 08 năm tù đối với bị cáo là quá cao. Theo ông Luật sư, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng thì trong vụ án này đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo về hoàn cảnh gia đình là hộ nghèo, bố bị cáo mới bị tai biến hiện hoàn cảnh hết sức khó khăn, bị cáo chỉ tham gia giúp sức cho bị cáo T với vai trò thứ yếu, đối chiếu theo giải đáp số 01/2017 thì bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm I khoản 1 Điều 51 là “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” để đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tới mức thấp nhất đối với bị cáo. Đại diện VKS không tham gia đối đáp với bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo Phạm Huy L nhất trí với ý kiến của người bào chữa và không có tranh luận gì thêm chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã T khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ

cơ sở để kết luận: Trong quá trình kinh doanh quán Karaoke HK thuộc địa phận thôn ĐT, xã ĐĐ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Hồng T thỏa thuận với một số nhân viên nữ thực hiện hành vi bán dâm cho khách đến hát tại quán khi có nhu cầu với mục đích thu số tiền nghỉ là 150.000đ/phòng/lượt. T đã thuê Phạm Huy L làm nhân viên quản lý phòng, giúp T bố trí, dẫn khách hát lên phòng nghỉ tại quán để nhân viên nữ bán dâm cho khách khi được T đồng ý. Khoảng 21 giờ 00 ngày 04/7/2018, được sự đồng ý của T, Phạm Huy L đã bố trí cho Hoàng Thị Thanh H bán dâm cho Nguyễn Văn D tại phòng 401; Đinh Thị H bán dâm cho Nguyễn Văn H tại phòng 403; Trần Thị Hoài L, sinh ngày 18/10/2002 bán dâm cho Nguyễn Văn N tại phòng 405 của quán karaoke HK. Với nội dung trên, bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Chứa mại dâm” với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 3 Điều 327 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, hành vi của các bị cáo tiếp tay cho tệ nạn mại dâm, làm ảnh hưởng tới thuần phong mỹ tục, đời sống văn hóa và phẩm giá của người phụ nữ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm các bị cáo bằng luật hình để đảm bảo giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hồng T và Phạm Huy L có cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX thấy rằng:

Đối với Nguyễn Hồng T: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án Ngày 20/12/2017 bị TAND huyện T xử phạt 14 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 28 tháng. Mặc dù đang trong thời gian thử thách nhưng bị cáo không chịu cải sửa bản thân làm ăn chân chính mà lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Trong vụ án bị cáo giữ vai trò chính, trực tiếp chỉ đạo và thực hiện hành vi chứa mại dâm. Quá trình xét xử tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để làm căn cứ quyết định hình phạt với mức hình phạt 11 năm 6 tháng là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ xem xét, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, bác toàn bộ kháng cáo của bị cáo.

Đối với Phạm Huy L: Bị cáo L là người chưa có tiền án tiền sự, trong vụ án giữ vai trò giúp sức cho bị cáo T trong việc bố trí sắp xếp phòng cho khách bán dâm, bị cáo không được hưởng lợi gì từ việc mua bán dâm. Quá trình giải quyết tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng các tình tiết giảm

nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc bởi lẽ, ngoài những tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã áp dụng thì cũng cần xem xét đến hoàn cảnh gia đình và xuất thân của bị cáo để đánh giá về nguyên nhân và động cơ phạm tội cụ thể: Bị cáo là người không biết chữ, sống ở vùng núi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo là hộ nghèo, do vậy bị cáo phải đi làm thuê để kiếm sống. Trong vụ án này, bị cáo chỉ là người làm thuê phải theo chỉ đạo của chủ quán Karaoke là T và không được hưởng lợi gì, vai trò của bị cáo chỉ là vai trò thứ yếu và bị cáo cũng không thể có khả năng để biết được tuổi thật của các cô gái bán dâm. Theo hướng dẫn tại giải đáp số 01/2017, thì cần cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Do vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo L giảm nhẹ mức án cho bị cáo là phù hợp.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng T, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Huy L, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g,h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hồng T 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Tổng hợp hình phạt với 14 tháng tù của bản án số 21/2017/HSST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 12 (mười hai) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/7/2018 nhưng được trừ thời hạn bị bắt tạm giam từ ngày 23/8/2017 đến ngày 09/10/2017 theo bản án số 21/2017/HSST ngày 20/12/2017 của TAND huyện Tiên Du.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ sung Ngân sách Nhà Nước.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Hồng T với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 327; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Huy L 06 (sáu) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2018 đến 22/8/2018.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3 Bị cáo Nguyễn Hồng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Phạm Huy L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I – Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan CSĐT huyện T;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tuyên